

Chủ đề: SỰ PHÂN BÀO

BÀI 9: NGUYÊN PHÂN

Môn học: Sinh học, lớp 9

Ngày soạn: 01/10/2023; Tiết (theo PPCT): 9

Thời gian thực hiện: 01 tiết

I- MỤC TIÊU: Qua bài này, HS cần đạt được:

1. Kiến thức:

- Trình bày được những biến đổi cơ bản của nhiễm sắc thể qua các kì của nguyên phân.
- Phân tích được ý nghĩa của nguyên phân đối với sự sinh sản và sinh trưởng của cơ thể.

2. Năng lực:

a. Năng lực chung: Năng lực tự học, tư duy, làm việc hợp tác, tìm tòi, giao tiếp, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ.

b. Năng lực chuyên biệt: Năng lực quan sát, so sánh, phân tích kênh hình.

3. Các phẩm chất: Xây dựng ý thức tự giác và thói quen học tập bộ môn.

*** Mục tiêu bài học đối với HSKT Đinh Hoàng Ngọc (Khuyết tật trí tuệ, nói)**

1. Kiến thức:

Viết được những biến đổi cơ bản của nhiễm sắc thể qua các kì của nguyên phân.

2. Năng lực

a. Năng lực chung: Tham gia hoạt động nhóm cùng các bạn.

b. Năng lực riêng: Viết được những biến đổi cơ bản của nhiễm sắc thể qua các kì của nguyên phân và viết được ý nghĩa của nguyên phân.

3. Phẩm chất

Có ý thức có trách nhiệm tham gia hoạt động cùng các bạn.

II- THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên: - Tranh phóng to: NST ở kỳ giữa và chu kỳ tế bào; Quá trình nguyên phân.
- Bảng 9.2 ghi vào bảng phụ.

2. Học sinh: Đọc trước bài mới.

III- PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC, KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp dạy học: Trực quan; Vấn đáp – tìm tòi; Giải quyết vấn đề; Dạy học nhóm.

2. Kỹ thuật dạy học: Chia nhóm, đặt câu hỏi, đọc tích cực.

3. Kiểm tra – đánh giá: Dùng lời.

IV- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

1. Hoạt động khởi động: (5ph)

? Phân biệt bộ NST lưỡng bội và bộ NST đơn bội?

? NST có cấu trúc và chức năng như thế nào?

? Vì sao cơ thể lớn lên được?

2. Hoạt động hình thành kiến thức: (33ph)

***Hoạt động 1: Những diễn biến cơ bản của NST trong quá trình nguyên phân.**

Mục tiêu: Hiểu được những biến đổi cơ bản của NST trong quá trình nguyên phân.

Mục tiêu đối với em Đinh Hoàng Ngọc

Viết được những biến đổi cơ bản của nhiễm sắc thể qua các kì của nguyên phân.

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
25ph	<ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS quan sát H 9.2 và 9.3 để trả lời câu hỏi: ? Mô tả hình thái NST ở kì trung gian? ? Cuối kì trung gian NST có đặc điểm gì? - Yêu cầu HS mô tả diễn biến NST qua các kì trên tranh vẽ. - HS hoàn thành bảng 9.2. - GV nói qua về sự xuất hiện, biến mất của màng nhân, thoi phân bào. ? Nêu kết quả của quá trình phân bào? 	<ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình vẽ và nêu được. - HS rút ra kết luận. - HS trao đổi nhóm thống nhất trong nhóm và ghi lại những diễn biến cơ bản của NST ở các kì nguyên phân. - Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe GV giảng và ghi nhớ kiến thức. 	<p>I- Những biến đổi cơ bản của NST trong quá trình nguyên phân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kì trung gian NST tháo xoắn cực đại thành sợi mảnh, mỗi NST tự nhân đôi thành 1 NST kép. - Những biến đổi cơ bản của NST ở các kì của nguyên phân.

Các kì	Những biến đổi cơ bản của NST
Kì đầu	<ul style="list-style-type: none"> - NST bắt đầu đóng xoắn và co ngắn nên có hình thái rõ rệt. - Các NST dính vào các sợi tơ của thoi phân bào ở tâm động.
Kì giữa	<ul style="list-style-type: none"> - Các NST kép đóng xoắn cực đại. - Các NST kép xếp thành hàng ở mặt phẳng xích đạo của thoi phân bào.
Kì sau	<ul style="list-style-type: none"> - Từng NST kép chẻ dọc ở tâm động thành 2 NST đơn phân li về 2 cực của tế bào.
Kì cuối	<ul style="list-style-type: none"> - Các NST đơn dần xoắn dài ra, ở dạng sợi mảnh dần thành nhiễm sắc.

Kết quả: Từ một tế bào mẹ ban đầu tạo ra 2 tế bào con có bộ NST giống như tế bào mẹ.

***Hoạt động 2: Ý nghĩa của nguyên phân (8 phút)**

Mục tiêu: Hiểu được nguyên phân là phương thức sinh sản của TB.

Mục tiêu đối với em Đinh Hoàng Ngọc

Viết được ý nghĩa của nguyên phân.

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS	NỘI DUNG
8ph	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc mục III, thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: ? Nguyên phân có vai trò như thế nào đối với quá trình sinh trưởng, sinh sản và di truyền của sinh vật? ? Cơ chế nào trong 	<ul style="list-style-type: none"> - HS thảo luận nhóm, nêu kết quả, nhận xét và kết luận. -> Hs trả lời. -> Sự tự nhân đôi NST ở kì trung gian, phân li 	<p>II. Ý nghĩa của nguyên phân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên phân giúp cơ thể lớn lên, tạo ra tế bào mới thay cho tế bào già chết đi. - Nguyên phân duy trì ổn định bộ NST đặc trưng của loài qua các thế hệ tế

	nguyên phân đảm bảo bộ NST trong tế bào con giống tế bào mẹ?	đồng đều NST về 2 cực của tế bào ở kì sau.	bào. - Nguyên phân là cơ sở của sự sinh sản vô tính.
--	--	--	---

3. Hoạt động luyện tập: (3ph).

- HS đọc kết luận SGK.
- Yêu cầu HS làm câu 2 trang 30 SGK.

4. Hoạt động vận dụng: (2ph)

? Ý nghĩa cơ bản của nguyên phân là gì?

5. Hoạt động tìm tòi - mở rộng: (2ph)

? Giải thích ý nghĩa của nguyên phân đối với di truyền và đối với sinh trưởng phát triển của cơ thể?

* Dẫn dò:

- Học bài và vẽ các hình ở bảng 9.2 vào vở.
- Làm bài tập 4 SGK. Nghiên cứu và soạn trước bài 10: “Giảm phân”.

V-RÚT KINH NGHIỆM:

Phê duyệt của nhà trường

Giáo viên giảng dạy

Lê Thị Mận